

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST.

Ngày 12/11/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Xuân Trường.

2. Ông Phạm Văn Thành

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: H), sinh năm 1977.

Nơi sinh: huyện T, tỉnh V (nay là tỉnh Vĩnh Phúc). Nơi cư trú: số nhà 16, ngách 27/14, ngõ 27, phố L, phường N, quận L, thành phố Hà Nội. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế T, đã chết và bà Phùng Thị T, sinh năm 1953; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1979, hiện đã ly thân, bị cáo chưa có con. Tiền án: Bản án số 1045/HSST ngày 14/7/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận đặc xá tha tù trước thời hạn số 178/GCN ngày 01/02/2005 của cục V26 trại giam số 3 Bộ công an, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Tiền sự: Không; Nhân Thân: Bản án số 143/HSST ngày 30/8/2007 của Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 3 năm 02 tháng tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 45/GCN ngày 04/01/2010 của trại giam Ngọc Lý Cục V26 Bộ Công an, chấp hành xong án phí nên được

xóa án tích. Năm 2012 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 283/QĐ- UBND ngày 08/02/2012 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội thời gian là 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1970. (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1970. (vắng mặt).

Đều trú tại địa chỉ: tổ dân phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/6/2020 tại khu vực ngã ba đường vào chợ N thuộc tổ dân phố C thị trấn K, tổ công tác Công an huyện Kiến Xương qua tuần tra phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi ngờ liên quan đến hoạt động tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra thu giữ tại túi áo ngực bên trái đang mặc của Thông 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại vỏ cứng, bên trong bao thuốc có 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận gói ma túy mục đích để sử dụng. Công an huyện Kiến Xương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong vật chứng dẫn giải T về Công an huyện Kiến Xương để giải quyết.

hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Nguyễn Văn T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,1499 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 57/CT - VKSKX ngày 08/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a

khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long vỏ cứng màu vàng và 01 phong bì niêm phong số 256/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Văn T, số nhà 16 ngách 27/14, ngõ 27, phố L, phường N, quận L, thành phố Hà Nội.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận do có mối quan hệ bạn bè với nhau, nên khoảng 13 giờ ngày 27/6/2020, T cùng bạn mới quen tên là M quê ở huyện Kiến Xương đón ô tô khách từ bến xe Giáp Bát thành phố Hà Nội về huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình chơi. Khi đến huyện Kiến Xương, T và M Xuống xe, Minh bảo T đợi để M đi mua ít hàng (ý bảo T đợi M đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng). M đi đâu đó khoảng 15 phút sau quay lại rồi đưa cho T một bao thuốc lá Thăng Long loại bao vỏ cứng màu vàng, trong bao thuốc lá có 01 gói nhỏ bằng giấy trắng kim màu vàng, trong cùng có chất bột dạng cục màu trắng. Biết là ma túy, T cầm cất vào túi áo ngực bên trái rồi cùng M đi về khu vực thị trấn Kiến Xương. Khi đến khu vực ngã ba đường vào chợ Nê thị trấn Kiến Xương, Minh bảo T vào quán nước ngồi chờ còn M đi có việc cá nhân. Khi T đang tìm quán nước để đợi M thì bị lực lượng Công an huyện Kiến Xương phát hiện thu giữ tại túi áo ngực đang mặc phía trước bên trái

01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại vỏ cứng, mở ra bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kim màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 35 phút ngày 27/6/2020 tại khu vực ngã ba chợ Nê thuộc khu Cộng Hòa thị trấn Kiến Xương huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/6/2020 tại khu vực ngã ba đường vào chợ Nê thuộc khu Cộng Hòa thị trấn Kiến Xương huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 256/KLGD- PC09 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Tiến T, sinh năm: 1970 cùng trú tại tổ dân phố C, thị trấn K, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, bản án số 1045/HSST ngày 14/7/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án số 143/HSST ngày 30/8/2007 của Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 3 năm 02 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”, năm 2012 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 08/02/2012 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội thời gian là 24 tháng. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự vì tại bản án số 1045/HSST ngày 14/7/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy cơ quan Công an huyện Kiến Xương thu giữ của bị cáo nay cần tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo sau giám định hoàn lại đựng trong 01 phong bì niêm phong số 256/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long vỏ cứng màu vàng.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận số ma túy bị thu giữ là của một người đàn ông tên là M ở huyện Kiến Xương đưa cho T cầm. Cơ quan điều tra không xác định được người đưa ma túy cho Thông ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: H) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: H) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/6/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long vỏ cứng màu vàng và 0,1125 gam Heroine đựng trong 01 phong bì niêm phong số 256/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Văn T, số nhà 16 ngách 27/14, ngõ 27, phố L I, phường N, quận L, thành phố Hà Nội.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: H), phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Hội) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn